

27-HẸN ĐI CHUNG ĐƯỜNG VỚI TỲ KHEO NI¹⁴⁰**A. DUYÊN KHỞI**

Một thời, Đức Thế Tôn ở trong vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo cùng với nhóm sáu Tỳ-kheo-ni ở tại Câu-tát-la du hành trong nhân gian¹⁴¹. Các cư sĩ thấy cùng nhau cơ hiềm, - Sa-môn Thích tử không có tài quý, không tu phạm hạnh. Bên ngoài tự xưng, “Ta tu theo Chánh pháp.” Như vậy có gì là chánh pháp? Trong khi cùng với Tỳ-kheo-ni du hành trong nhân gian, nếu khi ham muốn nổi lên, thì xuống ngay bên đường chứ gì?

Các Tỳ-kheo nghe được, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tài quý, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

Sao lại cùng du hành trong nhân gian với nhóm sáu Tỳ-kheo-ni?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách khách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Sao lại cùng du hành trong nhân gian với nhóm sáu Tỳ-kheo-ni?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồm nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu, chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vầy:

Tỳ-kheo nào, cùng đi với Tỳ-kheo-ni khoảng cách từ một thôn đến một thôn, ba-dật-đề.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, các Tỳ-kheo không cùng hẹn trước với Tỳ-kheo-ni, mà tình cờ gặp giữa đường, vì e sợ, không dám cùng đi.

Đức Phật dạy:

- Không hẹn trước thì không phạm.

Từ nay về sau nên nói giới như vầy:

l>7. Nhất xứ 一處; không có trong giới văn. Pali: eko ekāya, một người với một người.

l>8. Bình chướng xứ 屏障處, trong giới văn: Bình xứ 屏處.

l>9. Chướng 障; từ được giải không có trong giới văn

l40. Ngũ phần, Ba-dật-đề 28; Tăng kỳ, Ba-dật-đề 26; Thập tụng, Ba-dật-đề 24; Căn bản, Ba-dật-đề 26. Pali, Pắc. 27 savidhāna.

l41. Ngũ phần 7 (T22n1421, tr.48b24) các Tỳ-kheo và Tỳ-kheo-ni ở Ma-kiết-đà.

Tỳ-kheo nào, cùng hẹn và cùng đi với Tỳ-kheo-ni khoảng cách từ một thôn đến một thôn, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ có số đông Tỳ-kheo ở nước Xá-vệ muốn đến Tỳ-xá-ly. Trong lúc đó cũng có số đông Tỳ-kheo-ni ở nước Xá-vệ cũng muốn đến Tỳ-xá-ly, nên các Tỳ-kheo-ni thưa hỏi các Tỳ-kheo:

- Đại đức muốn đi đâu?

Các Tỳ-kheo nói:

- Chúng tôi muốn đến Tỳ-xá-ly.

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Chúng con cũng muốn đến đó.

Các Tỳ-kheo bảo:

- Nay các cô, nếu các cô muốn đến đó thì, một là các cô đi trước, chúng tôi đi sau; hai là các cô đi sau, chúng tôi đi trước. Tại sao vậy? Vì Đức Thế Tôn đã chế giới, chúng tôi không được cùng đi một đường

i Tỳ-kheo-ni.

Các Tỳ-kheo-ni liền thưa:

- Như vậy chư Đại đức là bậc tôn kính đối với chúng con. Xin các Ngài đi trước, chúng con sẽ đi sau.

Các Tỳ-kheo-ni đi sau, bị giặc cướp đoạt hết y bát. Các Tỳ-kheo đem việc này bạch lên Đức Thế Tôn một cách đầy đủ. Đức Thế Tôn dạy:

- Từ nay về sau, hoặc cùng đi với khách buôn, hoặc nếu nghi ngờ có sơ hãi, cùng đi không phạm.

Từ nay nên nói giới như vầy:

Tỳ-kheo nào, cùng hẹn và cùng đi chung đường với Tỳ-kheo-ni từ một thôn đến một thôn, trừ trường hợp khác, Ba-dật-đề. Trường hợp khác là, cùng đi với khách buôn; hoặc khi có nghi ngờ, có sơ hãi. Đó gọi là trường hợp khác.

B. GIỚI TUỐNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Hẹn: Cùng bảo nhau đi đến thôn đó, thành đó, quốc độ có. Chỗ có nghi ngờ¹⁴²: nghi có giặc cướp.

Sơ hãi: Là chỗ có giặc cướp.

Đường: Là khoảng cách giữa hai thôn có ranh giới cho lối đi¹⁴³.

Nếu Tỳ-kheo hẹn và cùng đi một đường với Tỳ-kheo-ni cho đến ranh giới giữa hai thôn, tùy theo số chúng nhiều và phân giới nhiều hay ít, mỗi mỗi đều phạm Ba-dật-đề. Chẳng phải thôn mà đi chỗ đồng không, cho đến mười dặm, phạm Ba-dật-đề.¹⁴⁴ Chưa đến một thôn hay ít hơn mươi dặm, phạm Đột-kiết-la. Nếu đi trong phạm vi một phân giới

chung cho nhiều thôn, phạm Đột-kiết-la. Phuơng tiện muối đi, cùng hẹn chuẩn bị hành lý, tất cả phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Không cùng hẹn; có nhiều bạn cùng đi; chỗ có sợ hãi, có nghi ngờ; hoặc đến nơi đó được an ổn; hoặc bị thế lực bắt, hoặc bị trói, hoặc mang nạn, phạm hạnh nạn; tất cả không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

l42. Hán: Hữu nghi xứ 有疑處. Cụm từ không có trong giới văn. Giới văn nói: Nhược nghi 若疑. Pali: Sāsakasammato.

l43. Tăng kỵ 15 (T22nl425, tr.>48c7): Đường, tính từ 1 câu-lô-xá đến > do-diên (do tuần).

l44. Tăng kỵ nt, Thập tụng II: Đoạn đường không có thôn xóm, đi hết 1 câu-lô-xá là 1 Bادật-đê.